



## BẢN TIN THUẾ Số 0214 (Từ 06/01- 11/01/2014)

NỘI DUNG  
VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ  
VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

Trang  
1  
1



### VĂN BẢN PHÁP LÝ VỀ THUẾ

Thông tư 205/2013/TT-BTC  
Ngày 24/12/2013

Công văn 18228/BTC-CST  
Ngày 27/12/2013

Công văn số 171/CT-HTr  
Ngày 02/01/2014

Công văn số 24/TCT-CS  
Ngày 02/01/2014

Công văn 33/TCT-CS  
Ngày 03/01/2014

Công văn 146/BTC-CST  
Ngày 06/01/2014

Hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam.

Về việc triển khai Nghị quyết 712/2013/UBTVQH13.

Hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Về việc ưu đãi thuế TNDN.

Về chứng từ thanh toán.

Về thuế GTGT đối với mặt hàng Stent Graft ( một loại sản phẩm nhân tạo dùng để thay thế cho bộ phận cơ thể của người bệnh).

### VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý

**Hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam.**

Thông tư 205/2013/TT-BTC được ban hành đã làm sáng tỏ các vấn đề cần tham chiếu khi thực hiện các Hiệp định mà Việt Nam đã ký với các nước. Phần lớn các quy định trong Thông tư 205/2013/TT-BTC nhất quán với Thông tư 133/2004/TT-BTC trước đây. Thay đổi đáng chú ý nhất trong Thông tư 205/2013/TT-BTC là các quy định về chủ sở hữu thực hưởng và ngăn ngừa trốn lậu thuế. Khái niệm về đối tượng thực hưởng được mở rộng hơn trong Thông tư này. Thêm vào đó, thông tư 205/2013/TT-BTC cũng bổ sung thêm một điều khoản hướng dẫn về chống trốn lậu thuế.

➤ **Xác định đối tượng được hưởng lợi từ Hiệp định:**

Việc xin miễn hay giảm thuế theo Hiệp định sẽ bị từ chối nếu mục đích chính của một hợp đồng/thỏa thuận là để hưởng lợi từ Hiệp định hoặc người nhận thu nhập không phải là chủ sở hữu thực hưởng. Người đề nghị áp dụng Hiệp định không phải là người chủ sở hữu thực hưởng của khoản thu nhập mà số thuế liên quan đến khoản thu nhập đó được đề nghị miễn, giảm theo Hiệp định. Cơ quan Thuế sẽ xem xét toàn bộ các yếu tố và hoàn cảnh liên quan đến đối tượng đó trên cơ sở **nguyên tắc “bản chất quyết định hình thức”** vì mục tiêu của Hiệp định là tránh đánh thuế hai



# BẢN TIN TÀI VIỆT

**YOU'RE SMOOTH, YOU'RE SAVING**

lần và ngăn ngừa việc trốn lậu thuế. Trong các trường hợp sau đây, một đối tượng sẽ không được coi là một người chủ sở hữu thực hưởng:

- Khi người đề nghị là một đối tượng không cư trú có nghĩa vụ phân phối hơn 50% thu nhập của mình cho một đối tượng cư trú của nước thứ ba trong phạm vi 12 tháng kể từ khi nhận được thu nhập;

- Khi người đề nghị là một đối tượng không cư trú không có (hoặc hầu như không có) bất kỳ hoạt động kinh doanh nào trừ quyền sở hữu đối với tài sản hoặc các quyền tạo ra thu nhập;

- Khi người đề nghị là một đối tượng không cư trú có hoạt động kinh doanh, nhưng số lượng tài sản, qui mô kinh doanh hoặc số lượng nhân viên không tương xứng với thu nhập nhận được;

- Khi người đề nghị là một đối tượng không cư trú không có (hoặc hầu như không có) quyền kiểm soát hoặc định đoạt và không phải gánh chịu hoặc gánh chịu rất ít rủi ro đối với thu nhập, hoặc tài sản hoặc các quyền tạo ra thu nhập;

- Khi các thỏa thuận cho vay hoặc cung cấp bản quyền hoặc cung cấp dịch vụ kỹ thuật giữa người đề nghị là một đối tượng không cư trú và các đối tượng tại Việt Nam bao gồm các điều kiện và điều khoản trong một thỏa thuận khác mà người đề nghị đang có với một bên thứ ba nhưng trong thỏa thuận khác đó người đề nghị là người nhận khoản vay, bản quyền hoặc dịch vụ kỹ thuật;

- Khi người đề nghị là một đối tượng cư trú của một nước hoặc vùng lãnh thổ không thu thuế thu nhập hoặc thu thuế thu nhập với mức thuế suất thấp (dưới 10%) không phải với các lý do khuyến khích đầu tư được quy định tại Hiệp định;

- Khi người đề nghị là một đại lý, một công ty trung gian (trừ trường hợp một đại lý, một công ty trung gian đề nghị áp dụng Hiệp định theo ủy quyền của một chủ sở hữu thực hưởng).

Một đại lý trung gian hoặc một công ty trung gian là một công ty được thành lập tại một Nước ký kết chỉ để có một hình thức pháp lý cần thiết tồn tại chỉ cho mục đích tránh hoặc giảm thuế hoặc chuyển lợi nhuận mà không tham gia vào các hoạt động kinh doanh thiết yếu như sản xuất, thương mại hoặc cung cấp dịch vụ.

## ➤ **Các thay đổi đáng chú ý khác:**

- Xác định thu nhập chịu thuế của cơ sở thường trú

Khi xác định các khoản chi phí mà trụ sở chính của doanh nghiệp nước ngoài hoặc các văn phòng của doanh nghiệp nước ngoài phân bổ cho một cơ sở thường trú tại Việt Nam, các khoản phân bổ sẽ không được chấp nhận là chi phí được trừ:

✓ Tiền bản quyền hoặc các khoản thanh toán tương tự cho việc sử dụng sáng chế hoặc các quyền tương tự;

✓ Tiền hoa hồng cho các dịch vụ hoặc cho các công việc quản lý;

✓ Lãi tiền vay dưới mọi hình thức.

- Chuyển nhượng vốn:

Nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn của các nhà đầu tư



**Thông tư 205/2013/TT-BTC**  
Ngày 24/12/2013

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 712/2013/UBTVQH13**

Công văn 18228/BTC-CST  
Ngày 27/12/2013

**Thuế GTGT đối với mặt hàng Stent Graft**

Công văn 146/BTC-CST  
Ngày 06/01/2014

**Chứng từ thanh toán để được khấu trừ thuế GTGT đầu vào**

nước ngoài trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, trong một tín thác hoặc một hợp danh mà giá trị bất động sản chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng số vốn của doanh nghiệp.

Trong phần lớn các Hiệp định giữa Việt Nam với các nước đều có quy định theo đó, Việt Nam có quyền thu thuế thu nhập trong trường hợp bên nước ngoài chuyên nhượng vốn trong các doanh nghiệp, các tín thác hoặc các hợp danh là đối tượng cư trú của Việt Nam mà giá trị bất động sản chiếm tỷ lệ chủ yếu trong tổng số tài sản của doanh nghiệp.

Tỷ lệ chủ yếu của giá trị bất động sản trong tổng số tài sản của doanh nghiệp được xác định như sau:

- Trường hợp tại Hiệp định có quy định cụ thể về tỷ lệ hoặc về tỷ lệ chủ yếu thì theo tỷ lệ quy định tại Hiệp định, như tại Khoản 4, Điều 13, Hiệp định giữa Việt Nam và Tây Ban Nha quy định tỷ lệ là trên 50%, hoặc tại Khoản 4, Điều 14, Hiệp định giữa Việt Nam và Ô-man và tại Khoản 4, Điều 13, Hiệp định giữa Việt Nam và Các tiểu Vương quốc A-rập Thống nhất quy định tỷ lệ chủ yếu là trên 50%.
- Trường hợp tại Hiệp định không quy định cụ thể về tỷ lệ hoặc về tỷ lệ chủ yếu thì tính chủ yếu được xác định là trên 50%.

Công văn hướng dẫn tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên trên địa bàn thực hiện kê khai và nộp thuế tài nguyên theo mức thuế suất thuế tài nguyên mới được quy định tại Nghị quyết số 712/2013/UBTVQH13 nêu trên kể từ ngày 01/02/2014.

Trường hợp doanh nghiệp nhập khẩu sản phẩm Stent Graft (bao gồm đoạn mạch nhân tạo - Stent được gắn cùng bộ dây lái), là một đoạn mạch nhân tạo dùng để thay thế cho động mạch chủ ngực và động mạch chủ bụng bị phình hoặc bóc tách động mạch chủ ngực và động mạch chủ bụng, được gắn lâu dài trong cơ thể của người bệnh thì sản phẩm Stent Graft thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Công văn trả lời về việc chứng từ thanh toán trong nội bộ doanh nghiệp, cụ thể giữa Công ty mẹ và chi nhánh công ty. Trường hợp chi nhánh mua hàng của Công ty mẹ và các chi nhánh khác có phát sinh hóa đơn GTGT đầu vào nhưng không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng, không có hợp đồng quy định việc thanh toán bù trừ giữa các bên, chỉ ghi "Hàng chuyên nội bộ", cơ quan Thuế lưu ý cần làm rõ các thông tin sau: Hàng chuyên nội bộ là hàng hóa gì; phương thức thanh toán giữa Chi nhánh và Công ty như thế nào (phương thức thanh toán bù trừ giá trị hàng hóa, dịch vụ; phương thức bù trừ công nợ hay hình thức thanh toán nào?...); Công ty có quy định nào về việc này không; việc kê khai thuế GTGT của các bên như thế nào.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào theo phương pháp thanh toán bù trừ giữa giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào với giá trị hàng hóa, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có biên bản đối chiếu số liệu và xác nhận giữa



**Công văn 33/TCT-CS**  
Ngày 03/01/2014

## **Chính sách thuế về hóa đơn mua nông sản**

**Công văn 171/CT-HT**  
Ngày 02/01/2014

## **Chính sách ưu đãi thuế TNDN**

**Công văn 24/TCT-CS**  
Ngày 02/01/2014

hai bên về việc thanh toán bù trừ giữa hàng hóa, dịch vụ mua vào với hàng hóa, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng. Trường hợp bù trừ công nợ qua bên thứ ba phải có biên bản bù trừ công nợ của ba (3) bên làm căn cứ khấu trừ thuế.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ mua vào theo phương thức bù trừ công nợ như vay, mượn tiền; cần trừ công nợ qua người thứ ba mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có hợp đồng vay, mượn tiền dưới hình thức văn bản được lập trước đó và có chứng từ chuyển tiền từ tài khoản của bên cho vay sang tài khoản của bên đi vay đối với khoản vay bằng tiền bao gồm cả trường hợp bù trừ giữa giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào với khoản tiền mà người bán hỗ trợ cho người mua, hoặc nhờ người mua chi hộ.

Trường hợp doanh nghiệp thu mua nông sản của các hộ nông dân trực tiếp sản xuất bán ra nếu Công ty có lập bảng kê theo đúng quy định (mẫu 01/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/07/2012) kèm theo chứng từ thanh toán cho người bán hàng thì khoản chi này được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp Doanh nghiệp thu mua nông sản của các tổ chức, cá nhân khác không phải mua của người sản xuất trực tiếp bán ra thì phải được tính vào chi phí hợp lý khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN, các khoản chi này phải có đầy đủ hóa đơn theo quy định.

Cơ sở kinh doanh đang trong thời gian hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp có tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, sáp nhập, hợp nhất), chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thì cơ sở kinh doanh mới sau khi có sự thay đổi nêu trên tiếp tục hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp đơn vị đang được hưởng cho khoảng thời gian ưu đãi còn lại, nếu vẫn đáp ứng các điều kiện ưu đãi đầu tư. Cơ sở kinh doanh thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định và đăng ký, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.